

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 24- 10- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sen- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y. tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/10/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y. Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2022/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2022/QĐXXST- HS ngày 19/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn D**, sinh năm 1994; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi ở hiện nay: Thôn G, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Phạt B và bà Tô Thị T có vợ là Cao Thị T1; có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/9/2013, bị Công an huyện Lục Ngạn xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 31/7/2022 đến ngày 06/8/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn L**, sinh năm 1960; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi ở hiện nay: Thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Than Thị S1; có vợ là Hà Thị M và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 31/7/2022 đến ngày 06/8/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH Công nghệ TVN

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, tòa nhà L 13, số 64, K, phường Nh, quận T, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987, là quản lý tại Công ty; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn D, sinh năm 1994 và Hoàng Văn L, sinh năm 1990, cùng trú tại Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang cùng làm công nhân tại Công ty TNHH Công nghệ TVN, địa chỉ ở đường K, phường Nh, quận T, thành phố Hà Nội. Sáng ngày 31/7/2022, D và L được giao nhiệm vụ đến lắp đặt tủ điện tại tầng 3, xưởng D2, công ty TNHH ICT thuộc khu công nghiệp V, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì lắp đặt xong, L và D thấy còn nhiều đoạn dây điện lõi đồng loại (1x240)mm và (1x120)mm dài từ 80cm đến 100cm do lắp đặt còn thừa, nên L và D thống nhất cùng nhau trộm cắp đem bán lấy tiền chi dùng cá nhân. Sau đó D và L dùng kìm sắt cắt các đoạn dây thành từng đoạn kích thước từ 30 đến 45cm được 29 đoạn rồi cất dấu vào túi vải màu xanh đựng dụng cụ làm điện rồi đem ra ngoài thì bị bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58 ngày 05/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: Trị giá 29 đoạn dây điện lõi đồng D và L trộm cắp trị giá là 3.975.000 đ.

Vật chứng thu giữ, gồm: 29 đoạn dây điện lõi đồng; 01 kìm sắt và 02 túi vải màu xanh là dụng cụ của Công ty TNHH Công nghệ TVN trang bị cho D và L đi làm. Ngày 07/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty. Người đại diện theo ủy quyền của công ty là chị Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại không yêu cầu các bị can bồi thường gì, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị can (BL 93).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn D và Hoàng Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-YD ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tỉnh Bắc Giang truy tố các bị cáo Hoàng Văn D và Hoàng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định truy tố.

Qua thẩm vấn tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Văn L, Hoàng Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị:

Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Hoàng Văn D: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời

gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Đối với bị cáo Hoàng Văn L:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn L cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 15 giờ ngày 31/7/2022, tại tầng 3, xưởng D2, công ty TNHH ICT thuộc khu công nghiệp V, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn D và Hoàng Văn L đã có hành vi trộm cắp 29 đoạn dây điện lõi đồng loại (1x240)mm và (1x120)mm kích thước từ 30 đến 45cm trị giá 3.975.000 đồng cất giấu vào túi vải màu xanh đựng dụng cụ làm điện rồi đem ra ngoài thì bị bắt quả tang thu giữ tang vật.

Như vậy, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-YD ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn D và Hoàng Văn L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân tốt, chưa bị xử lý pháp luật hình sự lần nào; bị cáo D là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị Công an huyện Lục Ngạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn L đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội mang tính bột phát, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc và câu kết chặt chẽ về việc phân công nhiệm vụ của từng người.

[5] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của Công ty TNHH Công nghệ TVN, xâm phạm tới khách thể là quyền sở hữu tài sản của công ty được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Mặt khác, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đều có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành con người tốt.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 BLHS là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của công ty là chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 29 đoạn dây điện lõi đồng; 01 kim sắt và 02 túi vải màu xanh là dụng cụ của Công ty TNHH Công nghệ TVN trang bị cho D và L đi làm. Ngày 07/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- **Đối với bị cáo Hoàng Văn D:** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D **09 tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm 06 tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- **Đối với bị cáo Hoàng Văn L:** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 5; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L **07 tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm 02 tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn L cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn L.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- **Sở Tư pháp;**
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Dung